

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2022/HS-ST.

Ngày: 18 - 11 - 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Gia Lương.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Phương.

Ông Nguyễn Văn Chiến.

Ông Lý Đình Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Ngô Tiến Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST- HS ngày 12/10/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74 /2022/QĐXXST-HS ngày 01/11/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình K**, sinh năm 1977; Tên gọi khác: Không;

Nơi cư trú: Thôn L, xã K, huyện L, tỉnh B;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12;

Con ông Nguyễn Đình M (đã chết);

Con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946;

Gia đình có 05 anh em; bị cáo là con thứ 5;

Vợ: Nguyễn Thị Huyền, sinh năm 1980;

Con: Có 04 con; lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 01/7/2022; tạm giam từ ngày 07/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình K:** Ông Giáp Văn Điệp, Luật sư - Công ty Luật TNHH Hoàng Phong, Đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1974 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Q, xã B, huyện L, tỉnh B;

2. Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1988 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã K, huyện L, tỉnh B

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Xuân K, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh B.

2. Anh Trần Ngọc L, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 10 phút ngày 30/6/2022, tại khu vực đoạn đường đê sông Lục Nam thuộc tổ dân phố Cẩm Y, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác của Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam bắt quả tang Nguyễn Đình K, sinh năm 1977 ở thôn L, xã K, huyện L, tỉnh B về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu tại mặt đường bê tông nơi Nguyễn Đình K đang ngồi 01 túi ni lon màu hồng, được hàn kín một đầu, một đầu để hở, bên trong đựng 01 khối hình hộp chữ nhật màu trắng, kích thước (17x 9x 6,5)cm, bên ngoài khối hình hộp chữ nhật có quấn lớp băng dính màu trắng, bên trong là túi ni lon màu trắng được hàn kín, đựng chất tinh thể màu trắng, nghi là ma túy. Ngoài ra còn thu giữ của K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát (BKS) 98B3 - 049.80; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh có số Imei 1 là: 350804634527411/11; số Imei 2 là: 350804634527429/11; 01 ví màu đen bên trong có 1.206.000 đồng.

Tổ công tác tiến hành niêm phong tại chỗ vật chứng nghi ma túy vào hộp bìa cát tông ký hiệu “QT”; niêm phong chiếc điện thoại di động vào phong bì ký hiệu “QT1”; niêm phong số tiền vào phong bì ký hiệu “QT2”.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đình K tại thôn L, xã K, huyện L, tỉnh B. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Ngày 01/7/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số 140/QĐ-TCGD đối với số vật chứng nghi là ma túy thu giữ K bắt quả tang Nguyễn Đình K. Tại kết luận giám định số 1146 ngày 05/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trong 01 (một) hộp bìa cát tông được dán kín, niêm phong có ký hiệu “QT” gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng 01 (một) túi ni lon màu trắng được hàn kín dạng khối hình hộp chữ nhật có kích thước (17x 9x 6,5) cm, bên ngoài túi nilon có biểu tượng mã “QR” hình vuông màu đen và dán băng dính màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu hồng một

đầu được hàn kín, một đầu để hở là ma túy, có khối lượng 959,00 gam, loại Ketamine.

Tiến hành trưng cầu giám định theo Quyết định số 144/QĐ-TCGD ngày 01/7/2022 về dấu vết đường vân trên hộp bìa cát tông bên trong đựng mẫu vật nghi là ma túy được niêm phong, dán kín có ký hiệu "QT". Tại kết luận giám định số 1158 ngày 06/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

- Trên bề mặt khối hình hộp chữ nhật được tạo hình bằng băng dính màu trắng phát hiện 02 (hai) dấu vết đường vân, ký hiệu số 1 và ký hiệu số 2.

- + Dấu vết đường vân ký hiệu số 1 không thể hiện rõ các đặc điểm riêng biệt, đường vân màu đen, *không đủ yếu tố giám định*.

- + Dấu vết đường vân ký hiệu số 2 không thể hiện rõ các đặc điểm riêng biệt, đường vân màu đen, *không đủ yếu tố giám định*.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình K khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội như sau:

Khoảng cuối tháng 4/2022, K quen biết một người đàn ông giới thiệu tên là Ich, nhà ở thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam; Ich và K cho nhau số điện thoại để liên lạc; K lưu tên của “Ich” vào mục danh bạ điện thoại của mình (số thuê bao điện thoại của K là 0972.314.726, số thuê bao điện thoại của Ich là 0985.525.432). Sau đó, Ich nhiều lần nhắn tin hỏi K có biết chỗ nào bán ma túy “Ke” không thì mua hộ Ich, K trả lời không biết. Đến tối ngày 28/6/2022 và sáng ngày 29/6/2022, Ich tiếp tục nhắn tin và gọi điện cho K hỏi có biết chỗ nào bán ma túy thì lấy cho một “cục” ma túy “Ke”, K trả lời để hỏi đã, nếu có sẽ thông báo lại sau.

Trước đó, K quen Nguyễn Ngọc Lâm, sinh năm 1974, ở thôn Quỳnh Độ, xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam; Lâm rủ K chung nhau thuê đất ở cánh đồng thuộc thôn Quỳnh Độ, xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam để trồng chuối. Quá trình đi cùng nhau trồng chuối, K thấy Lâm sử dụng chất ma túy nên nghĩ Lâm biết chỗ bán ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 30/6/2022, K đến khu vực trồng chuối gặp và hỏi Lâm: "có biết chỗ nào bán ma túy không, có người hỏi mua một cục Ke"; Lâm trả lời để hỏi đã. Sau đó, Lâm gọi điện cho ai đó, khoảng 10 phút rồi thông báo cho K biết là có ma túy Ke, hẹn tối xuống lấy; giá bán 01 cục ma túy Ke là 450 triệu đồng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, K nhắn tin thông báo cho Ich biết có ma túy, giá 450 triệu đồng; Ich hẹn K đến tối mang ma túy đến bờ đê sông Lục Nam khu vực thôn Cẩm Y, thị trấn Lục Nam, huyện Lục Nam để giao cho Ich. Khoảng 19 giờ cùng ngày, K đi xe mô tô BKS 98B3- 049.80 xuống gặp Lâm tại khu vực cánh đồng, cách nhà Lâm khoảng 01 km, Lâm đưa cho K một túi ni lon màu hồng, bên trong đựng ma túy Ke và bảo mang đi bán cho khách với giá 450 triệu đồng; cầm tiền về Lâm sẽ trả công cho K 05 triệu đồng. K cầm túi ma túy Lâm đưa treo vào móc để đồ xe mô tô, đi đến điểm hẹn trên bờ đê sông Lục Nam rồi đỗ xe lại ngồi chờ, túi

ma túy để bên cạnh phía tay trái và gọi điện thông báo cho Ich biết. Trong lúc đang ngồi chờ Ich đến để giao ma túy thì lực lượng Công an đến kiểm tra; thu giữ, niêm phong tại chỗ số ma túy của K và đưa về tổ dân phố Cẩm Y, thị trấn Lục Nam lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh thu giữ của Nguyễn Đình K. Kết quả, tại mục tin nhắn với số điện thoại lưu tên "Ich" có nhiều nội dung liên quan đến việc giao dịch mua bán chất ma túy vào ngày 30/6/2022.

Tiến hành xác minh người đàn ông tên Ich; Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam cung cấp trên địa bàn thị trấn không có ai tên là Ich hoặc có tên gọi khác là Ich.

Tiến hành thu giữ điện tín đối với các số thuê bao điện thoại di động số 0972.314.726 của K và số điện thoại lưu tên trong danh bạ điện thoại của K tên "Ich". Kết quả: chủ thuê bao số điện thoại 0972.314.726 là Nguyễn Đình K, sinh năm 1977 ở thôn Lưu, xã Khám Lạng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang; số điện thoại 0985.525.432 đăng ký chủ thuê bao là Nguyễn Thị Nga, sinh năm 1964 ở số 189 Lê Duẩn, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Bà Nga xác định trước đây có đăng ký số thuê bao điện thoại 0985.525.432 và sử dụng được khoảng 01 năm nhưng bị mất và không sử dụng khoảng 10 năm nay; bà Nga không quen biết và không liên lạc với Nguyễn Đình K. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý đối với bà Nga là có căn cứ.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Đình K khai được Nguyễn Ngọc Lâm, sinh năm 1974, ở thôn Quỳnh Độ, xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang cung cấp cho K để bán. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh và khám xét nơi ở của Nguyễn Ngọc Lâm, kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc Lâm không thừa nhận đã cung cấp ma túy cho K; tiến hành đối chất, cả K và Lâm đều giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Nguyễn Đình K ra, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định Nguyễn Ngọc Lâm đồng phạm với Nguyễn Đình K.

Về vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Vật chứng là ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 01 hộp bìa cát tông được niêm phong ký hiệu "QT"; 01 phong bì được niêm phong ký hiệu "KX"; 01 xe mô tô hiệu Honda Wave mang BKS: 98B3-049.80; 01 điện thoại Nokia màu xanh; 01 ví da màu đen và số tiền 1.206.000 đồng được nhập kho vật chứng để giải quyết theo quy định.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-P1 ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015

Qua thẩm vấn tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm e khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 20 (Hai mươi) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/7/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Đình K từ 5.000.000 đồng đến 7000.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Hoàng Xuân Phú, Nguyễn Xuân Khương, có ký hiệu “QT”, bên trong chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu “KX” được niêm phong bằng dấu đỏ của Công an xã Khám Lạng, có chữ ký cùng tên của Nguyễn Ngọc Đô; Nguyễn Xuân Khương; Nguyễn Đức Lĩnh; Dương Minh Phong; Nguyễn Thị Huyền.

- 01 (một) ví da màu đen.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Nguyễn Đình K:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 98B3- 049.80, số máy: JA39E0238055; số khung: LHJE3908HY237953.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số Imei 1 là: 350804634527411/11; số Imei 2 là: 350804634527429/11;

* Trả lại bị cáo Nguyễn Đình K số tiền 1.206.000 đồng (một triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng) có giấy nộp ngân hàng kèm theo. Nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư Giáp Văn Điệp bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình K phát biểu luận cứ: Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án thì thấy, bị cáo Nguyễn Đình K thực hiện hành vi phạm tội đơn giản. Có hành vi giúp sức cho việc “Mua bán trái phép chất ma túy” nhưng Cơ quan tiến hành tố tụng không điều tra làm rõ được nên bị cáo phải chịu trách nhiệm một mình. Trong vụ án này phải xác định có đồng phạm khác. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nhận thức của bị cáo về ma túy còn hạn chế, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ làm công nhân một mình phải nuôi 04 con nhỏ. Về hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị phạt bị cáo 20 năm tù là nặng vì chưa có hậu quả xảy ra, bị cáo chưa được hưởng lợi, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của

khung hình phạt từ 18 đến 19 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Đình K nhất trí như lời bào chữa của Luật sư không tranh luận gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc Lâm và anh Nguyễn Trọng Hoàng vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận.

Kiểm sát viên đối đáp: Về hình phạt, bị cáo Nguyễn Đình K mua bán số lượng ma túy tương đối lớn (959 gam), để răn đe và phòng ngừa tội phạm thì mức hình phạt mà Luật sư đề nghị áp dụng cho bị cáo từ 18 đến 19 năm tù không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này. Về hình phạt bổ sung, Viện kiểm sát có quan điểm như sau: Ma túy là chất mà nhà nước ta độc quyền quản lý, thường xuyên tuyên truyền cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng... bị cáo bất chấp các quy định của nhà nước phạm tội vì mục đích vụ lợi, với mức đề nghị phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7000.000 đồng sung ngân sách nhà nước Viện kiểm sát đã xem xét, cân nhắc đến hoàn cảnh của bị cáo và gia đình bị cáo. Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm về hình phạt chính và hình phạt bổ sung.

Các bên không ai tranh luận gì thêm, vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Đình K: Bị cáo biết hành vi của mình là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ K khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, Hội đồng xét xử thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên và Luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng theo khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đình K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với

lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 21 giờ 10 phút ngày 30/6/2022, tại khu vực đoạn đường đê sông Lục Nam, thuộc địa phận tổ dân phố Cẩm Y, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác của Công an huyện Lục Nam phối hợp với Công an thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam bắt quả tang Nguyễn Đình K, sinh năm 1977 ở thôn Lưu, xã Khám Lạng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang về hành vi mua bán trái phép 959,00 gam ma túy, loại Ketamine.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-P1 ngày 10/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015; là đúng người, đúng tội và không oan đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình K là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến việc độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, việc xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo là cần thiết.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Đình K thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo Nguyễn Đình K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Bị cáo Nguyễn Đình K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ là ông Nguyễn Đình Mai có thành tích trong kháng chiến được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình K đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian dài, có như vậy mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đảm bảo phòng ngừa chung và phục vụ cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, vợ bị cáo làm công nhân phải nuôi 04 con còn nhỏ nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Luật sư, không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Đình K.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình K đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 19 năm tù và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Về hình phạt chính, theo điểm e khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định thì từ 300,00 gam ma túy, loại Ketamine, đã có khung hình phạt khởi điểm là 20 năm tù; hành vi phạm tội của bị cáo mua bán trái phép 959,00 gam ma túy, loại Ketamine, bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; do đó không có căn cứ để xử phạt bị cáo mức hình phạt như Luật sư đề nghị được.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Đình K khai được Nguyễn Ngọc Lâm, sinh năm 1974, ở thôn Quỳnh Độ, xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang cung cấp cho K để bán. Cơ quan điều tra tiến hành xác minh và khám xét nơi ở của Nguyễn Ngọc Lâm, kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến hành vi phạm tội. Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc Lâm không thừa nhận đã cung cấp ma túy cho K; tiến hành đối chất, cả K và Lâm đều giữ nguyên lời khai. Ngoài lời khai của Nguyễn Đình K ra, không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác định Nguyễn Ngọc Lâm đồng phạm với Nguyễn Đình K, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Hoàng Xuân Phú, Nguyễn Xuân Khương, có ký hiệu “QT”, bên trong chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu “KX” được niêm phong bằng dấu đỏ của Công an xã Khám Lạng, có chữ ký cùng tên của Nguyễn Ngọc Đô; Nguyễn Xuân Khương; Nguyễn Đức Linh; Dương Minh Phong; Nguyễn Thị Huyền.

- 01 (một) ví da màu đen.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là các chất ma túy cấm lưu hành do nhà nước độc quyền quản lý và những vật thu giữ không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 98B3- 049.80, số máy: JA39E0238055; số khung: LHJE3908HY237953.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số Imei 1 là: 350804634527411/11; số Imei 2 là: 350804634527429/11;

Hội đồng xét xử xét thấy đây là công cụ phương tiện thu giữ của bị cáo, do bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Số tiền 1.206.000 đồng (một triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng) có giấy nộp ngân hàng kèm theo.

Xét thấy, số tiền thu giữ của bị cáo không chứng minh được bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật TTHS; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đình K phải nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 20 (Hai mươi) năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/7/2022.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì dán kín niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký cùng tên của Hoàng Xuân Phú, Nguyễn Xuân Khương, có ký hiệu “QT”, bên trong chứa mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định.

- 01 (một) niêm phong ký hiệu “KX” được niêm phong bằng dấu đỏ của Công an xã Khám Lạng, có chữ ký cùng tên của Nguyễn Ngọc Đô; Nguyễn Xuân Khương; Nguyễn Đức Lĩnh; Dương Minh Phong; Nguyễn Thị Huyền.

- 01 (một) ví da màu đen.

* Tịch thu sung công quỹ nhà nước của bị cáo Nguyễn Đình K:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 98B3- 049.80, số máy: JA39E0238055; số khung: LHJE3908HY237953.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh có số Imei 1 là: 350804634527411/11; số Imei 2 là: 350804634527429/11;

* Trả lại bị cáo Nguyễn Đình K số tiền 1.206.000 đồng (một triệu không trăm lẻ sáu nghìn đồng) có giấy nộp ngân hàng kèm theo. Nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Đình K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở TP tỉnh Bắc Giang;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo; những người tham gia TT;
- Lưu HS, THS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Gia Lương